

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – KHÁNH HOÀ
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2026/HS-ST
Ngày 04 - 9 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – KHÁNH HOÀ, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thuý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Tấn Hiệp

2. Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Trương Ngọc Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hoà, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 2004 tại tỉnh Khánh Hòa. Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Xuân M (sinh năm 1973) và bà Nguyễn Thị Kim L (sinh năm 1973).

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 30/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Ngày 20/5/2026, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo bị tạm giam trong một vụ án khác tại Phân trại tạm giam C, Cơ sở 01 - Công an tỉnh K, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Huỳnh Xuân M, sinh năm 1973

- Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

Ông M, bà L có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Ông Đồng Quốc H - sinh năm 1964
Ông H có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản cáo trạng số 49/CT-VKSKH-P1 ngày 21/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Đ về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 01 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Thực hiện quy định về thẩm quyền xét xử, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa để xét xử sơ thẩm theo thẩm quyền.

Ngày 27/7/2026, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa đã thụ lý vụ án theo số thụ lý là 81/2026/TLST-HS.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 22/01/2026, tổ công tác xã D, tỉnh Khánh Hòa phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K kiểm tra cư trú nhà ông Huỳnh Xuân M, sinh năm 1973 thuộc thôn Đ, xã D, tỉnh Khánh Hòa đã phát hiện Huỳnh Tấn Đ là con ruột của ông Huỳnh Xuân M đang mang theo một túi xách màu đen có biểu hiện nghi vấn, bỏ chạy từ trong nhà ông M ra phía sau nhà. Tổ công tác tiến hành truy đuổi khoảng 200 mét thì giữ được Đ; đồng thời kiểm tra bên trong túi xách màu đen mà Đ đang cầm trên tay, phát hiện và tạm giữ: các túi nilon nghi đựng chất ma túy, 01 cân tiểu ly, 01 vật hình trụ bằng kim loại, kích thước (11x5,5) cm màu nâu đã rỉ sét, trên thân có khía cạnh tạo thành mũi, trên đầu có chốt giật an toàn và vòng kéo chốt hình tròn có cần bẫy nghi là lựu đạn. Công an xã D đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Tấn Đ.

Quá trình điều tra, Huỳnh Tấn Đ khai nhận: Ngày 17/11/2025, Đ xuất cảnh sang Campuchia qua cửa khẩu quốc tế M1 -Tây Ninh làm bảo vệ và quảng cáo game thuê cho công ty có chủ là người Trung Quốc. Tại đây, Đ gặp và quen với một người đàn ông tên H1 (không rõ nhân thân lai lịch) nhà ở tỉnh Khánh Hòa. Trong thời gian sinh sống và làm việc chung với H1 tại Campuchia, Đ đã nhờ H1 tìm mua giúp 01 khẩu súng để phòng thân và H1 hứa sẽ tìm mua giúp Đ. Đến khoảng đầu tháng 12/2025, Huỳnh Tấn Đ trở về Việt Nam thăm gia đình và ở nhà cha mẹ tại thôn Đ, xã D, tỉnh Khánh Hòa. Lúc này, Đ biết H1 đã về lại Việt Nam, Đ liên hệ với H1 qua ứng dụng Telegram hỏi mua súng nhưng H1 nói không có súng mà chỉ có lựu đạn. Sau đó, Đ đã mua 01 quả lựu đạn từ H1 với giá 3.500.000 đồng, giao hàng tại khu vực nghĩa trang xã D, tỉnh Khánh Hòa (trên đường Q đi Đ). Sau khi nhận được quả lựu đạn từ H, Đ mang về nhà cất giấu trong túi xách màu đen với mục đích để phòng thân và Đ chưa sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 196/2026/KL-KTHS ngày 02/02/2026, Phòng K Công an tỉnh K kết luận: Mẫu vật gửi giám định là Lựu đạn, thuộc nhóm vũ khí quân dụng được quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (Luật số 42/2024/QH15). Tại thời điểm giám định, quả lựu đạn có đầy đủ các bộ phận cơ bản, lắp đúng vị trí và còn có khả năng hoạt động bình thường.

Tại cơ quan điều tra, Huỳnh Tấn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra:

- Cơ quan An ninh điều tra đã tiếp nhận từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K: 01 (một) quả lựu đạn, hình trụ bằng kim loại, kích thước (11x5,5) cm, màu nâu đã rỉ sét, trên thân có khía cạnh tạo thành múi, trên đầu có chốt giật an toàn và vòng kéo chốt hình tròn có cần bẫy.

- Ngày 05/5/2026, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh K ra Lệnh nhập kho vật chứng số 274/LNK-ANDT đối với 01 (một) quả lựu đạn trên và bàn giao đến kho vật chứng thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh K để quản lý theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng bán quả lựu đạn cho Huỳnh Tấn Đ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Huỳnh Tấn Đ xảy ra cùng khoảng thời gian với hành vi tàng trữ quả lựu đạn, Cơ quan tiến hành tố tụng đã tách ra và giải quyết trong vụ án hình sự khác. Vì thế hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy không thuộc phạm vi xét xử của vụ án này.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSKH-P1 ngày 21/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Đ về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 01 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phân công Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đ về tội danh như Cáo trạng đã nêu; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Huỳnh Tấn Đ mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quả lựu đạn, hình trụ bằng kim loại, kích thước (11x5,5) cm, màu nâu đã rỉ sét, trên thân có khía cạnh tạo thành múi, trên đầu có chốt giật an toàn và vòng kéo chốt hình tròn có cần bẫy theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2026 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh K và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh K.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Tấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đ: Bị cáo thấy ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã truy tố. Huỳnh Tấn Đ đã mua 01 quả lựu đạn là vũ khí quân dụng, sau đó mang về cất giữ tại nơi ở mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép. Vì thế, Cáo trạng số 49/CT-VKSKKH-P1 ngày 21/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Đ về tội “ Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, đồng thời tiềm ẩn nguy cơ gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của con người và ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội. Bị cáo ý thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm phục vụ nhu cầu cá nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 (một) quả lựu đạn, hình trụ bằng kim loại, kích thước (11x5,5) cm, màu nâu đã rỉ sét, trên thân có khía cạnh tạo thành múi, trên đầu có chốt giật an toàn và vòng kéo chốt hình tròn có cần bẫy theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2026 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh K và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh K.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết hoặc buộc phải biết việc tàng trữ vũ khí quân dụng là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý mua và cất giữ. Tuy nhiên, bị cáo chỉ tàng trữ 01 quả lựu đạn, chưa sử dụng, chưa gây hậu quả; đồng thời bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xét sẽ xem xét mức hình phạt phù hợp để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và các vật chứng có liên quan khác đã được cơ quan tiến hành tố tụng tách ra và giải quyết trong vụ án hình sự khác nên không thuộc phạm vi xét xử của vụ án này. Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Tấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Kiến nghị: Đối với đối tượng bán quả lựu đạn cho Huỳnh Tấn Đ, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Kiến nghị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh K tiếp tục truy tìm, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) quả lựu đạn, hình trụ bằng kim loại, kích thước (11x5,5) cm, màu nâu đã rỉ sét, trên thân có khía cạnh tạo thành múi, trên đầu có chốt giật an toàn và vòng kéo chốt hình tròn có cần bẫy theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2026 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh K và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh K.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 – Khánh Hoà;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hoà;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Khánh Hoà;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng THADS khu vực 3 – Khánh Hoà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Phương Thúy